TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2019/HS-ST
Ngày 18/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Sỡi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; Ông Nguyễn Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2018/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với:

**** Bị cáo Nguyễn Văn T,*** sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Hoàng Thị P; vợ: Vũ Thị Ngọc A; con: có 03 con, lớn sinh nhất năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Ngày 16/02/2017, bị TAND huyện T, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 143 BLHS năm 1999, chấp hành án xong ngày 13/5/2018; tiền sự: Ngày 31/12/2014, bị Công an huyện T, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, theo thủ tục xử phạt không lập biên bản; Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; có mặt.

**** Người bị hại:*** Ông Nguyễn Văn K (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho ông K: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964;

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991;

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1996

Đều địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Ninh Bình (đều vắng mặt).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Công ty cổ phần đầu tư xây dựng M; địa chỉ: phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Công M - Giám đốc;. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1971, địa chỉ: số 20, tổ 3, phường Q, thành phố P, tỉnh Hà Nam, có mặt.

+ Doanh nghiệp xây dựng X; địa chỉ: đường X, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn Tr - Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1991; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng C, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp, có giá trị đến ngày 26/12/2021, là lái xe thuê cho Công ty CP đầu tư xây dựng M. Công việc của T là điều khiển xe ô tô tải BKS 90C – 080.57 của Công ty chở vật liệu xây dựng vào công trường thi công tuyến đường T3 nối QL1A thuộc thôn H, xã Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam đi khu du lịch T thuộc xã B, huyện K, tỉnh Hà Nam.

Khoảng 16 giờ ngày 07/10/2018, T điều khiển xe ô tô tải BKS 90C – 080.57 chở đá phong hóa từ T về công trường thi công tuyến đường T3 để san lấp. Sau khi đổ đá xong, T điều khiển xe ô tô BKS 90C – 080.57 từ trong công trường T3 đi trên tuyến đường thi công ra QL 1A, khi ra gần đến QL1A thì T quay đầu xe rồi lùi xe lên dốc để ra QL1A. Do thiếu chú ý quan sát và không có tín hiệu cảnh báo cho người khác biết nên khi T lùi xe đến gần đỉnh dốc thì đuôi xe ô tô bên trái đã va vào người ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966 ở thôn T, xã Tr, huyện H, tỉnh Ninh Bình là bảo vệ công trường đang đi bộ ở phía sau, làm ông K bị ngã và hàng bánh xe phía sau bên trái xe ôtô đè lên người. Hậu quả, ông K bị tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 xe ô tô tải BKS 90C – 080.57; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn T.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường là khu vực dốc lên xuống khu vực công trường đang thi công làm đường, cạnh đường QL1A chiều bên phải hướng Đ - P. Trên hiện trường còn chiếc xe tải BKS 90C - 080.57 đang ở trạng thái đỗ ở khu vực dốc lên xuống, đầu xe hướng xuống dốc. Tâm trục bánh sau đo cách mép đường 1,37m, tâm trục bánh trước đo cách mép đường 3,34m. Vị trí xe ô tô đỗ đo từ tâm trục bánh sau bên phải đến nhà ông Đỗ Văn C 6,1m. Tại khu vực khoảng giữa gầm của thân xe bên trái phát hiện có đám chất dịch màu đỏ nghi máu trên diện KT (1,3 x 0,15)m, đầu vết này đo cách mép đường 1,75m, điểm cuối vết này cách mép đường 2,8m.

Lề đường QL1A chiều Đ - P rộng 1,4m; đường QL1A rộng 07m. Tại khu vực lề đường trên lối vào công trường có đặt cọc tiêu, biển báo công trường đang thi công.

Khám nghiệm tử thi: Tử thi cao 1m62, thể tạng trung bình. Hai lỗ mũi có nhiều dịch máu. Vùng vành tai trái có nhiều vết sạt da bầm tím trên diện KT (4 x 3)cm, hướng từ trên xuống. Vùng dưới cằm phải có mảng sạt da KT (7 x 5)cm hướng từ sau ra trước. Vùng ngực bụng có nhiều vết sạt da rách trên diện KT (50 x 26)cm không rõ hướng. Vùng nếp bẹn phải và vùng đùi phải có mảng rách lóc da để lộ cân cơ bám dính nhiều chất bẩn màu đen, để lộ tinh hoàn phải dập rách bó mạch đùi phải. Đứt cơ khép đùi phải, KT mảng rách (45 x 18)cm. Mặt trước đùi trái có mảng sạt da bầm tím KT (24 x 8)cm hướng từ dưới lên trên. Mặt trước đùi trong gối trái có mảng sạt da KT (14 x 9)cm, hướng từ dưới lên trên, chếch từ trước về sau.

Mổ tử thi: Mổ da vùng đùi bên phải cơ và tổ chức dưới da vùng bẹn ngấm máu dập tinh hoàn phải, dập rách bó mạch đùi phải, đứt cơ khép đùi phải.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 110 ngày 23/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *" Nạn nhân Nguyễn Văn K tử vong do mất máu cấp hậu quả của tổn thương mạch máu lớn"*.

Kiểm tra phương tiện xe ô tô tải BKS 90C – 080.57*:* Tại mặt ngoài cùng bên trái cầu trục thứ ba tính từ đầu xe có bám dính chất màu nâu nghi máu trên diện KT (35 x 21)cm, điểm gần nhất cách chữ E trên dòng chữ: "TRIANGLE" 11cm theo chiều của bánh xe. Tại mép ngoài bên trái của lốp ngoài cùng bên trái cầu trục sau cùng có vết mài sạt cao su trên diện KT (5 x 4)cm, điểm gần nhất cách chữ T trên dòng chữ "TR688" 30cm ngược chiều tiến của bánh xe. Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, gạt nước đều hoạt động bình thường.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện D đã trả lại 01 xe ô tô tải BKS 90C – 080.57 cho Công ty cổ phần xây dựng M (do ông Nguyễn Minh H được Công ty ủy quyền nhận). VKSND huyện D đã trả lại cho Nguyễn Văn T 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 26/12/2016 mang tên Nguyễn Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Văn T đã thỏa thuận và bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn K tổng số tiền là 180.000.000 đồng. Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác, đã cam kết không khiếu nại thắc mắc gì về phần dân sự; đồng thời có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 18/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ

luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù và phần án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty cổ phần đầu tư xây dựng M có quan điểm về số tiền phối hợp cùng bị cáo bồi thường cho người bị hại, để sau này sẽ yêu cầu bị cáo bồi hoàn sau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

[3] Nguyễn Văn T có Giấy phép lái xe ô tô hợp lệ. Khoảng 16h05' ngày 07/10/2018, tại công trường thi công tuyến đường T3 nối QL1A thuộc thôn H, xã Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam, Trường điều khiển xe ô tô tải BKS 90C – 080.57 đi trên tuyến đường đang thi công từ trong công trường T3 ra QL1A, khi ra gần đến QL1A thì T quay đầu xe ô tô để lùi lên dốc. Do thiếu chú ý quan sát và không có tín hiệu cảnh báo cho người khác biết nên khi T lùi xe lên gần đỉnh dốc thì đuôi xe ô tô bên trái đã va vào người ông Nguyễn Văn K là bảo vệ công trường đang đi bộ ở phía sau, làm ông K bị ngã và hàng bánh xe phía sau bên trái xe tô tải BKS 90C – 080.57 đè lên người. Hậu quả, ông K bị tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã vô ý xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Việc bị cáo điều khiển lùi xe ô tô tải BKS 90C –

080.57 trên công trường đang thi công, do thiếu chú ý quan sát, không có tín hiệu cảnh báo hoặc có sự chỉ dẫn để mọi người biết, đã gây tai nạn hậu quả nghiêm trọng, làm ông Nguyễn Văn K tử vong. Hành vi đó của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vô ý làm chết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu; đã có 01 tiền án về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 143 BLHS năm 1999 chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, lần phạm tội này bị cáo phạm tội nghiêm trọng do vô ý nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tự nhận thức rõ được lỗi lầm của mình và đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, đã tác động với Công ty M để khắc phục hậu quả và đã bồi thường theo thỏa thuận cho người hại nên áp dụng cho bị cáo hưởng là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra cũng cần xem xét, đối với mức phạt hành chính 2.500.000đ, bị cáo đã thực hiện vào tháng 12/2018 điều đó cũng thể hiện bị cáo đã nhận thức về việc tuân thủ quy định của pháp luật; đồng thời xem xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang nuôi ba con nhỏ; đại diện của người bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự nên áp dụng cho bị cáo được hưởng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặc dù bị cáo phạm tội với lỗi vô ý và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, có một tiền án và một tiền sự, vì vậy cần ấn định mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và Công ty cổ phần đầu tư xây dựng M thống nhất thỏa thuận bị cáo là người có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại do hành vi phạm tội của mình gây ra. Giữa bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận và bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 180.000.000 đồng (trong đó Công ty cổ phần đầu tư xây dựng M hỗ trợ bị cáo số tiền 100.000.000đ). Các bên đã giải quyết xong về phần bồi thường thiệt hại, nay không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

[6] Đối với số tiền mà Công ty M phối hợp cùng bị cáo bồi thường cho người bị hại. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền cho Công ty có quan điểm sẽ để sau này yêu cầu bị cáo bồi hoàn sau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[7] Về vật chứng vụ án: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, truy tố nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vô ý làm chết người".

Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội , bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện D;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Sỹi